

Số: 1074 /QĐ-UBND

Lạng Sơn, ngày 15 tháng 6 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Công bố danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung
hoặc thay thế; bị bãi bỏ thuộc phạm vi, thuộc thẩm quyền giải quyết
của Sở Giáo dục và Đào tạo, UBND cấp xã tỉnh Lạng Sơn**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 về kiểm soát thủ tục hành chính; số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia; số 367/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ các Thông tư của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ: số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính; số 03/2025/TT-VPCP ngày 15/9/2025 hướng dẫn thi hành một số nội dung của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ các Quyết định của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo: số 1181/QĐ-BGDĐT ngày 15/5/2026 về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế; thủ tục hành chính bị bãi bỏ thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo; số 1425/QĐ-BGDĐT ngày 29/5/2026 về việc công bố thủ tục hành chính được thay thế; thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực giáo dục tiểu học, lĩnh vực giáo dục trung học, lĩnh vực cơ sở giáo dục khác thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo; số 1426/QĐ-BGDĐT ngày 29/5/2026 về việc công bố thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo với nước ngoài; lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp; lĩnh vực kiểm định chất lượng giáo dục thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tại Tờ trình số 2465/TTr-SGDĐT ngày 08/6/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế; bị bãi bỏ thuộc phạm vi, thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Giáo dục và Đào tạo, UBND cấp xã tỉnh Lạng Sơn.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Các thủ tục hành chính sau đây hết hiệu lực thi hành kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực:

1. Thủ tục hành chính có số thứ tự từ 01 đến 10 phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 2070/QĐ-UBND ngày 22/11/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh công bố danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực giáo dục, đào tạo với nước ngoài thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Lạng Sơn.

2. Thủ tục hành chính có số thứ tự 05, 06 tiểu mục I, mục B; 20 tiểu mục II, mục C phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 2082/QĐ-UBND ngày 25/11/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh công bố danh mục thủ tục hành chính mới ban hành; được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế, bị bãi bỏ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Giáo dục và Đào tạo, UBND cấp huyện, UBND cấp xã tỉnh Lạng Sơn.

3. Thủ tục hành chính có số thứ tự 11, 14, 27, 28, 29 mục I Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 758/QĐ-UBND ngày 28/03/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh công bố danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực Giáo dục nghề nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Giáo dục và Đào tạo, UBND cấp huyện tỉnh Lạng Sơn.

4. Thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung cấp tỉnh có số thứ tự 01, 04 tiểu mục I, Phần I; 03, 05 tại tiểu mục I; 08 tiểu mục III; từ 12 đến 29, 31, 32, 33 tiểu mục IV, Mục I, Phần II. Thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung cấp xã có số thứ tự: 01, 02, 04, 05, 06, 08, 09 tiểu mục I; từ 10 đến 14 tại tiểu mục II; 15, 16, 18, 19 tiểu mục III; 20, 22, 23, 24, 27 tiểu mục IV, Mục II, Phần II. Thủ tục hành chính thay thế có số thứ tự từ 01 đến 08 tiểu mục I; từ 09 đến 15 tiểu mục II, Phần III. Thủ tục hành chính bị bãi bỏ có số thứ tự 4, 5, 6, 7 mục I Phần I; 03 tiểu mục I, 09 tiểu mục III, 14, 19, 24 tiểu mục IV, mục I phần II; 02, 06 tiểu mục I, phần III phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 1440/QĐ-UBND ngày 28/6/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh công bố danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Giáo dục và Đào tạo, UBND cấp xã tỉnh Lạng Sơn.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo, Chủ tịch UBND các xã, phường, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Thanh Nhàn

Phụ lục
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG, THAY THẾ, BỊ BỎ BỎ
THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO, UBND CẤP XÃ TỈNH LẠNG SƠN
(Kèm theo Quyết định số 1074/QĐ-UBND ngày 15/6/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh Lạng Sơn)

A. Thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung (29 TTHC)

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
	Thủ tục hành chính cấp tỉnh (14 TTHC)					
I	Lĩnh vực Giáo dục trung học (04 TTHC)					
1	1.012944	Thành lập hoặc cho phép thành lập trường trung học phổ thông, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học phổ thông	15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lạng Sơn. Địa chỉ: Phố Dã Tượng, Phường Lương Văn Tri, tỉnh Lạng Sơn; - Cơ quan thực hiện: các cơ sở giáo dục.	- Tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; - Tiếp nhận hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến; - Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích.	- Nghị định số 86/2018/NĐ-CP ngày 06/6/2018; - Nghị định số 124/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024; - Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024; - Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025; - Nghị quyết số 66.16/2026/NQ-CP ngày 07/4/2026; - Nghị quyết số 23/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026.
2	1.012954	Cho phép trường trung học phổ thông, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học phổ thông hoạt động giáo dục				

3	1.012955	Sáp nhập, chia, tách trường trung học phổ thông, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học phổ thông	- Đối với sáp nhập, chia, tách trường trung học phổ thông: 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ; - Đối với cho phép trường trung học phổ thông hoạt động giáo dục: 05 ngày làm việc, kể từ ngày Chủ tịch UBND cấp tỉnh quyết định sáp nhập, chia, tách trường trung học phổ thông.	- Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lạng Sơn. Địa chỉ: Phố Dã Tượng, Phường Lương Văn Tri, tỉnh Lạng Sơn; - Cơ quan thực hiện: các cơ sở giáo dục.	- Tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; - Tiếp nhận hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến; - Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích.	Nghị định số 86/2018/NĐ-CP ngày 06/6/2018; Nghị định số 124/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024; Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024; Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025; Nghị quyết số 66.16/2026/NQ-CP ngày 07/4/2026; Nghị quyết số 23/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026.
II Lĩnh vực giáo dục thường xuyên (09 TTHC)						

5	3.000315	Thành lập hoặc cho phép thành lập trung tâm khác thực hiện nhiệm vụ giáo dục thường xuyên	06 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lạng Sơn. Địa chỉ: Phố Dã Tượng, Phường Lương Văn Tri, tỉnh Lạng Sơn; - Cơ quan thực hiện: các cơ sở giáo dục.	- Tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; - Tiếp nhận hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến; - Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích.	- Nghị định số 124/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024; - Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024; - Nghị quyết số 66.16/2026/NQ-CP ngày 07/4/2026.
6	3.000317	Sáp nhập, chia, tách trung tâm khác thực hiện nhiệm vụ giáo dục thường xuyên	08 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ			
7	1.012988	Giải thể trung tâm khác thực hiện nhiệm vụ giáo dục thường xuyên	13 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ			
8	1.013751	Cho phép thành lập trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên tư thực	13 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ			
9	1.013753	Sáp nhập, chia, tách trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên tư thực	10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ			

10	1.013754	Giải thể trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên tư thực	08 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lạng Sơn. Địa chỉ: Phố Dã Tượng, Phường Lương Văn Tri, tỉnh Lạng Sơn; - Cơ quan thực hiện: các cơ sở giáo dục.	- Tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh;	- Nghị định số 124/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024; - Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024; - Nghị quyết số 66.16/2026/NQ-CP ngày 07/4/2026.
11	1.013755	Cho phép thành lập trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập tư thực	10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ		- Tiếp nhận hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến;	
12	1.013757	Sáp nhập, chia, tách trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập tư thực	12 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ		- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích.	
13	1.013758	Giải thể trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập tư thực (theo đề nghị của tổ chức, cá nhân thành lập)	12 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ			
III	Lĩnh vực giáo dục đào tạo với nước ngoài (01 TTHC)					

14	2.000545	Cho phép thành lập cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam theo đề nghị của cơ quan đại diện ngoại giao nước ngoài, tổ chức quốc tế liên chính phủ	- Trường hợp không hợp lệ: Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ, nếu hồ sơ không hợp lệ, Sở Giáo dục và Đào tạo thông báo bằng văn bản cho cơ sở giáo dục để sửa đổi, bổ sung; - Trường hợp hợp lệ: 30 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	- Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lạng Sơn. Địa chỉ: Phố Dã Tượng, Phường Lương Văn Tri, tỉnh Lạng Sơn; - Cơ quan thực hiện: các cơ sở giáo dục.	- Tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; - Tiếp nhận hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến; - Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích.	- Nghị định số 86/2018/NĐ-CP ngày 06/6/2018; - Nghị định số 143/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025; - Nghị quyết số 66.16/2026/NQ-CP ngày 07/4/2026.
Thủ tục hành chính cấp xã (15 TTHC)						
I	Lĩnh vực giáo dục mầm non (03 TTHC)					
1	1.012971	Thành lập hoặc cho phép thành lập cơ sở giáo dục mầm non độc lập	08 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả: Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Cơ quan thực hiện: UBND cấp xã.	- Tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã;	- Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024; Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025; - Nghị quyết số 66.16/2026/NQ-CP ngày 07/4/2026.
2	1.012973	Sáp nhập, chia, tách cơ sở giáo dục mầm non độc lập	08 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ			

3	1.012974	Giải thể cơ sở giáo dục mầm non độc lập theo đề nghị của tổ chức, cá nhân thành lập trường	07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đề nghị giải thể		- Tiếp nhận hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến; - Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích.	
II						
Lĩnh vực giáo dục tiểu học (04 TTHC)						
4	1.012963	Thành lập hoặc cho phép thành lập trường tiểu học	10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả: Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Cơ quan thực hiện: UBND cấp xã.	- Tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Tiếp nhận hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến; - Tiếp nhận hồ	- Nghị định số 124/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024; - Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024; - Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025; - Nghị quyết số 66.16/2026/NQ-CP ngày 07/4/2026.
5	2.001842	Cho phép trường tiểu học hoạt động giáo dục	14 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ			

6	1.004563	Sáp nhập, chia, tách trường tiểu học	13 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ		sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích.	
7	1.001639	Giải thể trường tiểu học (theo đề nghị của tổ chức, cá nhân đề nghị thành lập trường tiểu học)	10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đề nghị giải thể trường tiểu học			
III	Lĩnh vực giáo dục trung học (04 TTHC)					
8	1.012964	Thành lập hoặc cho phép thành lập trường trung học cơ sở, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là THCS	15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ			

9	1.012965	Cho phép trường trung học cơ sở, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học cơ sở hoạt động giáo dục	15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả: Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Cơ quan thực hiện: UBND cấp xã.	- Tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Tiếp nhận hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến; - Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích.	- Nghị định số 124/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024; - Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024; - Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025; - Nghị quyết số 66.16/2026/NQ-CP ngày 07/4/2026.
10	1.012967	Sáp nhập, chia, tách trường trung học cơ sở, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học cơ sở	15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ			
11	1.012968	Giải thể trường trung học cơ sở, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học cơ sở (Theo đề nghị của tổ chức, cá nhân thành lập trường)	10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đề nghị giải thể trường trung học cơ sở			
IV	Lĩnh vực giáo dục thường xuyên (03 TTHC)					

12	1.012969	Thành lập hoặc cho phép thành lập trung tâm học tập cộng đồng	10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả: Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Cơ quan thực hiện: UBND cấp xã.	- Tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Tiếp nhận hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến; - Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích.	- Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024; - Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025; - Nghị quyết số 66.16/2026/NQ-CP ngày 07/4/2026.
13	3.000307	Sáp nhập, chia, tách trung tâm học tập cộng đồng	10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.			
14	3.000308	Giải thể trung tâm học tập cộng đồng (theo đề nghị của tổ chức, cá nhân thành lập trung tâm)	10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.			
IV	Lĩnh vực cơ sở giáo dục khác (01 TTHC)					

15	1.012975	Cho phép cơ sở giáo dục khác thực hiện chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả: Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Cơ quan thực hiện: UBND cấp xã.	- Tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Tiếp nhận hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến; - Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích.	- Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024; - Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025; - Nghị quyết số 66.16/2026/NQ-CP ngày 07/4/2026.
----	----------	---	--	---	---	--

B. Thủ tục hành chính được thay thế (33 TTHC)

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Tên TTHC thay thế	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
I	Thủ tục hành chính cấp tỉnh lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp (28 TTHC)						
1	1.013759	Cho phép thành lập cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở giáo dục nghề	Cho phép thành lập trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề	16 ngày làm việc đối với cho phép thành lập cơ sở giáo dục nghề nghiệp (bao gồm cả trường trung cấp,	- Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lạng Sơn. Địa chỉ: Phố Dã Tượng,	- Tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; - Tiếp nhận hồ sơ qua	- Nghị định số 143/2016/NĐ-CP ngày 14/10/2016; - Nghị định số

		ngành cho người khuyết tật, phân hiệu của trường trung cấp tư thục	ngành, cơ sở giáo dục nghề nghiệp cho người khuyết tật	trung tâm giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài hoạt động không vì lợi nhuận)	Phường Lương Văn Tri, tỉnh Lạng Sơn; - Cơ quan thực hiện: Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Lạng Sơn. Địa chỉ: số 06 đường Hoàng Văn Thụ, phường Lương Văn Tri, tỉnh Lạng Sơn.	dịch vụ công trực tuyến; - Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích.	140/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018; - Nghị định số 24/2022/NĐ-CP ngày 06/4/2022; - Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025; - Nghị quyết số 23/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026.
2	1.013764	Cho phép thành lập trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài	Cho phép thành lập trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp, cơ sở giáo dục nghề nghiệp cho người khuyết tật	16 ngày làm việc đối với cho phép thành lập cơ sở giáo dục nghề nghiệp (bao gồm cả trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài hoạt động không vì lợi nhuận)	- Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lạng Sơn. Địa chỉ: Phố Dã Tượng, Phường Lương Văn Tri, tỉnh Lạng Sơn; - Cơ quan thực hiện: Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Lạng Sơn. Địa chỉ: số 06 đường Hoàng Văn Thụ, phường Lương Văn Tri, tỉnh Lạng Sơn.	- Tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; - Tiếp nhận hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến; - Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích.	- Nghị định số 143/2016/NĐ-CP ngày 14/10/2016; - Nghị định số 140/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018; - Nghị định số 24/2022/NĐ-CP ngày 06/4/2022; - Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025; - Nghị quyết số 23/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026.
3	1.013765	Cho phép thành lập trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài hoạt động không vì	ngành, cơ sở giáo dục nghề nghiệp cho người khuyết tật	trung tâm giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài hoạt động không vì lợi nhuận)	- Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lạng Sơn. Địa chỉ: Phố Dã Tượng, Phường Lương Văn Tri, tỉnh Lạng Sơn; - Cơ quan thực hiện: Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Lạng Sơn. Địa chỉ: số 06 đường Hoàng Văn Thụ, phường Lương Văn Tri, tỉnh Lạng Sơn.	- Tiếp nhận hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến; - Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích.	- Nghị định số 143/2016/NĐ-CP ngày 14/10/2016; - Nghị định số 140/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018; - Nghị định số 24/2022/NĐ-CP ngày 06/4/2022; - Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025; - Nghị quyết số 23/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026.

		lợi nhuận					
4	1.000509	Cho phép thành lập trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp tư thực hoạt động không vì lợi nhuận					
5	1.013760	Chia, tách, sáp nhập trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp tư thực trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	Chia, tách, sáp nhập trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp tư thực trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	10 ngày làm việc	- Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lạng Sơn. Địa chỉ: Phố Dã Tượng, Phường Lương Văn Tri, tỉnh Lạng Sơn; - Cơ quan thực hiện: Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Lạng Sơn. Địa chỉ: số 06 đường Hoàng Văn Thụ, phường Lương Văn Tri, tỉnh Lạng Sơn.	- Tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; - Tiếp nhận hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến; - Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích.	- Nghị định số 143/2016/NĐ-CP ngày 14/10/2016; - Nghị định số 140/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018; - Nghị định số 24/2022/NĐ-CP ngày 06/4/2022; - Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025; - Nghị quyết số 23/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026.
6	1.000138	Chia, tách, sáp nhập trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài					

7	1.013761	Cho phép giải thể trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp tư thực trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương					
8	1.000553	Giải thể trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; chấm dứt hoạt động phân hiệu của trường trung cấp có vốn đầu tư nước ngoài ¹	Cho phép giải thể trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp tư thực trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	15 ngày làm việc.	- Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lạng Sơn. Địa chỉ: Phố Dã Tượng, Phường Lương Văn Tri, tỉnh Lạng Sơn; - Cơ quan thực hiện: Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Lạng Sơn. Địa chỉ: số 06 đường Hoàng Văn Thụ, phường Lương Văn Tri, tỉnh Lạng Sơn.	- Tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; - Tiếp nhận hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ https://dichvucong.gov.vn; - Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích.	- Nghị định số 143/2016/NĐ-CP ngày 14/10/2016; - Nghị định số 140/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018; - Nghị định số 24/2022/NĐ-CP ngày 06/4/2022; - Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025; - Nghị quyết số 23/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026.
9	1.010927	Thành lập phân hiệu của trường trung cấp công lập trực thuộc tỉnh, thành phố trực	Thành lập phân hiệu của trường trung cấp	05 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ	- Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lạng Sơn. Địa chỉ: Phố Dã Tượng, Phường Lương Văn Tri,	- Tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; - Tiếp nhận hồ sơ qua	- Nghị định số 95/2026/NĐ-CP ngày 31/3/2026; - Nghị quyết số 23/2026/NQ-CP ngày

¹ TTHC thay thế khung bao gồm thay thế nội dung chấm dứt hoạt động phân hiệu trường trung cấp có vốn đầu tư nước ngoài.

		thuộc trung ương; cho phép thành lập phân hiệu của trường trung cấp tư thực trên địa bàn			tỉnh Lạng Sơn; - Cơ quan thực hiện: Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Lạng Sơn. Địa chỉ: số 06 đường Hoàng Văn Thụ, phường Lương Văn Tri, tỉnh Lạng Sơn.	dịch vụ công trực tuyến; - Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích.	29/4/2026.
10	1.000154	Cho phép thành lập phân hiệu của trường trung cấp có vốn đầu tư nước ngoài					
11	1.013762	Cho phép chấm dứt hoạt động phân hiệu của trường trung cấp tư thực trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	Giải thể phân hiệu của trường trung cấp	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ			
12	1.013763	Cho phép đổi tên trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp tư thực trên địa	Cho phép đổi tên trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp tư thực trên địa	03 ngày làm việc	- Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lạng Sơn. Địa chỉ: Phố Dã Tượng, Phường Lương Văn Tri,	- Tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; - Tiếp nhận hồ sơ qua	- Nghị định số 95/2026/NĐ-CP ngày 31/3/2026; - Nghị quyết số 23/2026/NQ-CP ngày

		bản tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	bản tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương		tỉnh Lạng Sơn; - Cơ quan thực hiện: Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Lạng Sơn. Địa chỉ: số 06 đường Hoàng Văn Thụ, phường Lương Văn Tri, tỉnh Lạng Sơn.	dịch vụ công trực tuyến; - Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích.	29/4/2026.
13	1.000530	Đổi tên trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài					
14	2.000189	Cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp đối với trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên và doanh nghiệp	Cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp đối với trường trung cấp	07 ngày làm việc	- Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lạng Sơn. Địa chỉ: Phố Dã Tượng, Phường Lương Văn Tri, tỉnh Lạng Sơn; - Cơ quan thực hiện: Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Lạng Sơn. Địa chỉ: số 06 đường Hoàng Văn Thụ, phường Lương Văn Tri, tỉnh Lạng Sơn.	- Tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; - Tiếp nhận hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến; - Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích.	- Nghị định số 143/2016/NĐ-CP ngày 14/10/2016; - Nghị định số 140/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018; - Nghị định số 24/2022/NĐ-CP ngày 06/4/2022; - Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025; - Nghị quyết số 66.16/2026/NQ-CP ngày 07/4/2026; - Nghị quyết số 23/2026/NQ-CP ngày
15	1.000389	Cấp giấy chứng nhận					

		đăng ký bổ sung hoạt động giáo dục nghề nghiệp đối với trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên và doanh nghiệp					29/4/2026.
16	1.012958	Thành lập hoặc cho phép thành lập trường trung học phổ thông chuyên	Thành lập hoặc cho phép thành lập trường trung học phổ thông, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học phổ thông	15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ đầy đủ, đúng quy định	- Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lạng Sơn. Địa chỉ: Phố Dã Tượng, Phường Lương Văn Tri, tỉnh Lạng Sơn; - Cơ quan thực hiện: Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Lạng Sơn. Địa chỉ: số 06 đường Hoàng Văn Thụ, phường Lương Văn Tri, tỉnh Lạng Sơn.	- Tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; - Tiếp nhận hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến; - Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích.	- Nghị định số 124/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024; - Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024; - Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025; - Nghị quyết số 66.16/2026/NQ-CP ngày 07/4/2026; - Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP
17	1.012959	Thành lập hoặc cho phép thành lập trường năng khiếu nghệ thuật, thể dục, thể thao	(Mã số TTHC: 1.012944)				
18	3.000301	Thành lập hoặc cho phép thành lập trường					

		dành cho người khuyết tật					ngày 18/5/2026.
19	1.005008	Cho phép trường trung học phổ thông chuyên hoạt động giáo dục	Cho phép trường trung học phổ thông, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học phổ thông hoạt động giáo dục (Mã số TTHC: 1.012954)	15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lạng Sơn. Địa chỉ: Phố Dã Tượng, Phường Lương Văn Tri, tỉnh Lạng Sơn; - Cơ quan thực hiện: Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Lạng Sơn. Địa chỉ: số 06 đường Hoàng Văn Thụ, phường Lương Văn Tri, tỉnh Lạng Sơn.	- Tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; - Tiếp nhận hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến; - Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích.	- Nghị định số 124/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024; - Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024; - Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025; - Nghị quyết số 66.16/2026/NQ-CP ngày 07/4/2026; - Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP ngày 18/5/2026.
20	3.000297	Cho phép trường năng khiếu nghệ thuật, thể dục, thể thao hoạt động giáo dục					
21	3.000302	Cho phép trường dành cho người khuyết tật hoạt động giáo dục					
22	3.000306	Thành lập, cho phép thành lập lớp dành cho người khuyết tật trong trường trung học phổ thông và trung tâm					

		giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên thực hiện chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học phổ thông					
23	1.004999	Sáp nhập, chia, tách trường trung học phổ thông chuyên	Sáp nhập, chia, tách trường trung học phổ thông, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học phổ thông (Mã số TTHC: 1.012955)	15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ đầy đủ, đúng quy định.	- Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lạng Sơn. Địa chỉ: Phố Dã Tượng, Phường Lương Văn Tri, tỉnh Lạng Sơn; - Cơ quan thực hiện: Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Lạng Sơn. Địa chỉ: số 06 đường Hoàng Văn Thụ, phường Lương Văn Tri, tỉnh Lạng Sơn.	- Tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; - Tiếp nhận hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ https://dichvucong.go v.vn ; - Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích.	- Nghị định số 124/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024; - Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024; - Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025; - Nghị quyết số 66.16/2026/NQ-CP ngày 07/4/2026; - Nghị quyết số 23/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026; - Nghị quyết số
24	3.000299	Sáp nhập, chia, tách trường năng khiếu nghệ thuật, thể dục, thể thao					
25	3.000304	Sáp nhập, chia, tách trường dành cho người khuyết tật					

1	1.012961	Thành lập hoặc cho phép thành lập trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ	<i>Thành lập hoặc cho phép thành lập nhà trẻ, trường mẫu giáo, trường mầm non</i>	12 ngày làm việc kể từ nhận đủ hồ sơ, nếu hồ sơ hợp lệ.	- Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả: Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Cơ quan thực hiện: UBND cấp xã	- Tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Tiếp nhận hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến; - Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích.	- Nghị định số 124/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024; - Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024; - Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025; - Nghị quyết số 66.16/2026/NQ-CP ngày 07/4/2026; - Nghị quyết số 23/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026; - Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP ngày 18/5/2026.
2	1.006390	Cho phép trường mầm giáo, trường mầm non, nhà trẻ hoạt động giáo dục	<i>Cho phép nhà trẻ, trường mẫu giáo, trường mầm non hoạt động giáo dục</i>	12 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.			
3	1.006445	Sáp nhập, chia, tách trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ	<i>Sáp nhập, chia, tách nhà trẻ, trường mẫu giáo, trường mầm non</i>	12 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.			
4	1.012962	Giải thể trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ	<i>Giải thể nhà trẻ, trường mẫu giáo, trường mầm non (theo đề nghị của tổ chức, cá nhân thành lập trường)</i>	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đề nghị giải thể.			
5	3.000309	Thành lập lớp	Cho phép	10 ngày làm việc, kể	- Cơ quan tiếp nhận và	- Tiếp nhận và trả kết	- Nghị định số

		dành cho người khuyết tật trong trường mầm non, trường tiểu học, trường trung học cơ sở và trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên thực hiện các chương trình xóa mù chữ và chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học cơ sở	trường tiểu học hoạt động giáo dục. (Mã số TTHC: 2.001842)	từ ngày nhận hồ sơ đầy đủ, đúng quy định	trả kết quả: Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Cơ quan thực hiện: UBND cấp xã	quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Tiếp nhận hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến; - Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích.	124/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024; - Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024; - Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025; - Nghị quyết số 66.16/2026/NQ-CP ngày 07/4/2026; - Nghị quyết số 23/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026; - Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP ngày 18/5/2026.
			Cho phép trường trung học cơ sở, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học cơ sở hoạt động giáo dục. (Mã số TTHC: 1.012965)	10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ đầy đủ, đúng quy định			

C. Danh mục thủ tục hành chính bị bãi bỏ (31 TTHC)

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Số thứ tự tại Quyết định công bố của Chủ tịch UBND tỉnh	Tên văn bản QPPL quy định việc bãi bỏ thủ tục hành chính
I	Thủ tục hành chính cấp tỉnh (26 TTHC)			
1	1.012954	Cho phép trường trung học phổ thông, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học phổ thông hoạt động giáo dục trở lại	Thủ tục hành chính có số thứ tự 4,5,6,7 mục I Phần I; 03 tiểu mục I, 09 tiểu mục III, 14,19,24 tiểu mục IV, mục I phần II; 02, 06 tiểu mục I, phần III phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 1440/QĐ-UBND ngày 28/6/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh công bố danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Giáo dục và Đào tạo, UBND cấp xã tỉnh Lạng Sơn.	- Nghị quyết số 23/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ; - Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP ngày 18/5/2026.
2	1.013752	Cho phép trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên tự thực hoạt động trở lại		
3	3.000316	Cho phép trung tâm khác thực hiện nhiệm vụ giáo dục thường xuyên hoạt động trở lại		
4	1.013756	Cho phép trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập tự thực hoạt động trở lại		
5	2.000688	Chấm dứt, liên kết tổ chức thi cấp chứng chỉ năng lực ngoại ngữ của nước ngoài		

6	1.004988	Cho phép trường trung học phổ thông chuyên hoạt động trở lại	Thủ tục hành chính có số thứ tự 4,5,6,7 mục I Phần I; 03 tiểu mục I, 09 tiểu mục III, 14,19,24 tiểu mục IV, mục I phần II; 02, 06 tiểu mục I, phần III phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 1440/QĐ-UBND ngày 28/6/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh công bố danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Giáo dục và Đào tạo, UBND cấp xã tỉnh Lạng Sơn.	- Nghị quyết số 23/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ; - Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP ngày 18/5/2026.
7	2.000451	Thành lập văn phòng đại diện của cơ sở giáo dục nước ngoài tại Việt Nam		
8	2.000680	Sửa đổi, bổ sung, gia hạn Quyết định cho phép thành lập Văn phòng đại diện giáo dục nước ngoài tại Việt Nam		
9	1.001501	Chấm dứt hoạt động Văn phòng đại diện giáo dục nước ngoài tại Việt Nam theo đề nghị của tổ chức, cơ sở giáo dục nước ngoài thành lập văn phòng đại diện		
10	3.000298	Cho phép trường năng khiếu nghệ thuật, thể dục, thể thao hoạt động giáo dục trở lại		
11	3.000303	Cho phép trường dành cho người khuyết tật hoạt động giáo dục trở lại	Thủ tục hành chính có số thứ tự 05,06 tiểu mục I, mục B; 20 tiểu mục II, mục C phụ lục ban hành	Nghị quyết số 23/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ
12	1.005061	Cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh dịch vụ tư vấn du học		

13	2.001987	Đề nghị được kinh doanh dịch vụ tư vấn du học trở lại	kèm theo Quyết định số 2082/QĐ-UBND ngày 25/11/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành; được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế, bị bãi bỏ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Giáo dục và Đào tạo, UBND cấp huyện, UBND cấp xã tỉnh Lạng Sơn.	
14	1.012960	Điều chỉnh, bổ sung, gia hạn giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh dịch vụ tư vấn du học		
15	1.000939	Cho phép thành lập cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam	Thủ tục hành chính có số thứ tự từ 01 đến 10 phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 2070/QĐ-UBND ngày 22/11/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh công bố danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực giáo dục, đào tạo với nước ngoài thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Lạng Sơn	Nghị quyết số 23/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ
16	1.001496	Chấm dứt hoạt động liên kết giáo dục theo đề nghị của các bên liên kết		
17	1.006446	Cho phép hoạt động giáo dục đối với cơ sở đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn; cơ sở giáo dục mầm non; cơ sở giáo dục phổ thông có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam		
18	1.000718	Bổ sung, điều chỉnh quyết định cho phép hoạt động giáo dục đối với cơ sở đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn; cơ sở giáo dục mầm non; cơ sở giáo dục phổ thông có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam	Thủ tục hành chính có số thứ tự từ 01 đến 10 phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 2070/QĐ-UBND ngày 22/11/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh công bố danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực giáo dục, đào tạo với nước ngoài thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Giáo	Nghị quyết số 23/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ

19	1.001495	Cho phép hoạt động giáo dục trở lại đối với cơ sở đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn; cơ sở giáo dục mầm non; cơ sở giáo dục phổ thông có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam	dục và Đào tạo tỉnh Lạng Sơn	
20	1.000716	Giải thể cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam		
21	1.001493	Chấm dứt hoạt động cơ sở đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam		
22	1.001492	Đăng ký hoạt động của Văn phòng đại diện giáo dục nước ngoài tại Việt Nam		
23	1.001499	Phê duyệt liên kết giáo dục	Thủ tục hành chính có số thứ tự từ 01 đến 10 phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 2070/QĐ-UBND ngày 22/11/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh công bố danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực giáo dục, đào tạo với nước	Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP ngày 18/5/2026 của Chính phủ về phân quyền, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh

24	1.001497	Gia hạn, điều chỉnh hoạt động liên kết giáo dục	ngoài thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Lạng Sơn	
25	1.000167	Cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động liên kết đào tạo với nước ngoài đối với trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên và doanh nghiệp	Thủ tục hành chính có số thứ tự 27, 28 mục I Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 758 /QĐ-UBND ngày 28/03/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh công bố Danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực Giáo dục nghề nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Giáo dục và Đào tạo, UBND cấp huyện tỉnh Lạng Sơn	Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP ngày 18/5/2026 của Chính phủ về phân quyền, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh
26	1.010928	Chấm dứt hoạt động liên kết đào tạo với nước ngoài của trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên và doanh nghiệp		
II	Thủ tục hành chính cấp xã (05 TTHC)			
1	1.006444	Cho phép trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ hoạt động giáo dục trở lại	Thủ tục hành chính có số thứ tự 03,07 tiểu mục I; 12 tiểu mục II; 17 tiểu mục III; 21 tiểu mục IV mục II, phần II phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 1440/QĐ-UBND ngày 28/6/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh công bố danh mục thủ tục hành chính	Nghị quyết số 23/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ

2	1.012972	Cho phép cơ sở giáo dục mầm non độc lập hoạt động trở lại	mới ban hành, sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Giáo dục và Đào tạo, UBND cấp xã tỉnh Lạng Sơn	
3	1.004552	Cho phép trường tiểu học hoạt động giáo dục trở lại		
4	1.012966	Cho phép trường trung học cơ sở, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học cơ sở hoạt động giáo dục trở lại		
5	1.012970	Cho phép trung tâm học tập cộng đồng hoạt động trở lại		